

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA B
TỈNH HÒA B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS – ST
Ngày: 10/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA B – TỈNH HÒA B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan, bà Ngô Thị Như Hoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST – HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST – HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

Vũ Đại D, sinh năm 1986; Nơi sinh: Hòa B.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Văn Đ và bà Nguyễn Thị B. Có vợ là Trần Thị K, sinh năm 1988 và có 03 con; Con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, được triệu tập, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1951; Địa chỉ: Tổ 7, phường H, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 4, phường H, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ 4, phường H, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 11/7/2022 Vũ Đại D điều khiển xe ô tô từ nhà đến cửa hàng bán hàng ăn sáng của chị Nguyễn Thị Thu H, tại tổ 4, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B để nhận tiền hàng. D điều khiển xe dừng sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình, phía trước xe có ông Nguyễn Xuân B đi bộ ngược chiều dưới lòng đường, khi đó D đỗ xe cách chỗ ông B đang đi bộ khoảng 01 (một) mét. Khi D xuống xe ông B chửi D vì cho rằng D điều khiển xe định đâm mình, rồi dùng ô che nắng đập vào phần đầu xe ô tô của D, hai bên cãi chửi nhau sau đó D cho rằng ông B nhổ nước bọt vào mình nên đã dùng tay phải đâm vào vùng mặt làm ông B ngã xuống đường, D tiếp tục dùng chân phải đá vào vùng bụng của ông B, lúc đó mọi người can ngăn nên D không đánh ông B nữa và đi vào quán chị Huyền để thanh toán tiền hàng, thanh toán xong D lên xe nổ máy đi, lúc đó ông B tiếp tục chửi D và dùng ô đập vào xe của D nên khi đi được khoảng 5 mét D dừng xe và xuống xe, dùng chân đá xông phi trúng vào phần bụng ông B khiến ông ngã đập đầu xuống đường nằm bất tỉnh. Ông B sau đó được người nhà đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 151/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa B kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não: Vỡ xương đỉnh, tụ máu dưới màng cứng, dập não điều trị nội khoa.

- Vết thương niêm mạc môi.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Đặc điểm gây thương tích: Vật tày”

Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 31/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B truy tố bị cáo Vũ Đại D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Vũ Đại D phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo tù 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án theo, với thời gian thử thách tù 54 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Xuân B yêu cầu bị cáo Vũ Đại D phải bồi thường số tiền 50.000.000đ, bị cáo đã bồi thường đủ số tiền, bị hại ông Nguyễn Xuân B không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên không đề cập.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo D xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị cáo đã thực hiện: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại – Nguyễn Xuân B; người làm chứng phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/7/2022, trong lúc đến quán bán ăn sáng của chị Nguyễn Thị Thu H tại tổ 4, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, Vũ Đại D trong **quá trình dùng đồ xe đã xảy ra xô xát, cãi vã với ông Nguyễn Xuân B, Vũ Đại D đã dùng tay không đâm vào mặt, dùng chân đạp vào bụng gây thương tích cho ông B.** Kết luận giám định xác định ông Nguyễn Xuân B tổn hại 20% sức khỏe. Khi bị đánh gây thương tích, bản thân ông Nguyễn Xuân B đã trên 70 tuổi, là người hưởng chế độ mất sức lao động. Do vậy, hành vi trên của bị cáo Vũ Đại D đã vi phạm theo quy định tại điểm đ khoản 2 của Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại – ông Nguyễn Xuân B, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi

dùng tay, chân đánh gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì không kiềm chế được bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục và phòng ngừa chung. **Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt cần căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cân nhắc khi lượng hình.**

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị B được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao như: Có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lần phạm tội này là lần phạm tội đầu và cũng do một phần lỗi từ phía bị hại, xét bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Vũ Đại D đã bồi thường cho phía bị hại - Nguyễn Xuân B số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), hiện bị hại ông Nguyễn Xuân B không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên không đề cập.

Về hành vi của bị hại – ông Nguyễn Xuân B dùng chiếc ô đập vào xe ô tô của bị cáo Vũ Đại D do chưa có thiệt hại và bị cáo D cũng không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đại D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Vũ Đại D 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đại D cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Đại D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND TP HB;
- Công an TP HB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án TP HB;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan, các luật sư;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh

